



## **PHIẾU TỔNG HỢP NỘI DUNG BÀI HỌC**

### **LỚP 1, CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TOÁN**

#### **Unit 6. Numbers from 21 to 100**

#### **(Số đếm từ 21 đến 100)**

#### **Lesson 1. Whole tens**

#### **(Số tròn chục).**

-----

#### **I. Lesson objectives** (*Mục tiêu bài học*)

- To identify and read whole tens. (Nhận biết và đọc các số tròn chục trong phạm vi 100.)
- To compare whole tens. (So sánh các số tròn chục phạm vi 100.).

#### **II. Lesson content** (*Nội dung bài học*)

##### **1. Vocabulary** ( Từ Vựng).

##### **New vocab:**

- thirty (ba mươi),
- forty (bốn mươi),
- fifty (năm mươi)

##### **Review:**

- ten (mười),
- twenty (hai mươi),
- smaller (bé hơn),
- greater (lớn hơn),
- plus (cộng),
- minus (trừ),
- equals (bằng)

## 2.Structures (Cấu trúc câu) .

### Review:

- (Number) is **greater/ smaller** than (number).
- (Number) **plus/ minus** (number) equals (number)..

## 2. Homelink (Dặn dò về nhà)

- Các con viết từ mới mỗi từ 2 dòng
- Luyện nói từ vựng và cấu trúc
- Luyện tập/ thực hành những bài tập còn lại con chưa hoàn thiện trên lớp **trang 85,86, 87**

*Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, tạo điều kiện của các Thầy/Cô và Quý vị PHHS trong việc đồng hành cùng con vui học!*